

Số: /KH-UBND

Nam Thanh Miện, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Bảo tồn, quản lý, khai thác và phát triển du lịch bền vững tại Khu du lịch sinh thái Đảo Cò, xã Nam Thanh Miện giai đoạn 2025 - 2030

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Luật Đa dạng sinh học năm 2008; Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030; Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050, tập trung vào đột phá du lịch-logistics-chuyển đổi số;

Thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về nhiệm vụ và giải pháp phát triển du lịch Hải Phòng giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến 2030, mục tiêu đón 14,4 triệu lượt khách năm 2025; Kế hoạch số 20/KH-ĐU, ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Nam Thanh Miện về bảo tồn, quản lý, khai thác và phát triển du lịch bền vững tại Khu du lịch sinh thái Đảo Cò, xã Nam Thanh Miện giai đoạn 2025 – 2030, Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm cụ thể hóa những nội dung nêu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã về “Bảo tồn - Quản lý, khai thác và phát triển du lịch bền vững tại Khu du lịch sinh thái Đảo Cò giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn xã Nam Thanh Miện và tổ chức thực hiện đạt các mục tiêu, yêu cầu đề ra.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các thôn, ban, ngành, đoàn thể xã và sự giúp đỡ của các Sở, ngành cấp Thành phố để triển khai thực hiện Kế hoạch đạt kết quả cao.

II. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

1. Khách du lịch

a) Đối tượng khách: Giai đoạn 2020 - 2025, Đảo Cò chưa khai thác được khách du lịch đi theo tour của các doanh nghiệp lữ hành. Khách đến Đảo Cò chủ

yếu là khách tự tìm đến gồm các thành phần sau: Chuyên gia quốc tế, các nhà hoạt động môi trường; giáo viên, sinh viên, cán bộ nghiên cứu, phóng viên, cán bộ dự án liên quan; một số Việt kiều; học sinh, thanh thiếu nhi và nhân dân vùng lân cận đến tham quan; cán bộ của các hội nghị, lớp tập huấn về bảo vệ môi trường tổ chức tại đây.

b) Số lượt khách: Số liệu thống kê về khách du lịch tính trung bình hàng năm giai đoạn 2020 - 2025 mỗi năm có 50.000 lượt khách.

2. Các loại hình du lịch

Hiện tại hoạt động du lịch còn chưa đa dạng, chưa có tổ chức và tính chuyên nghiệp; chủ yếu là chèo Thuyền đưa khách tham quan quanh đảo, các hoạt động quảng bá, giới thiệu bày bán các sản phẩm của địa phương cho du khách còn hạn chế mang tính tự phát, không có hệ thống. Dịch vụ ăn uống, lưu trú và các hoạt động khác còn nhỏ lẻ, chưa quy mô, chưa thu hút được nhiều các Công ty, doanh nghiệp du lịch về đầu tư...

3. Thu nhập từ hoạt động tổ chức tham quan, du lịch

Do dịch vụ còn hạn chế nên thu nhập từ hoạt động tổ chức tham quan, du lịch còn thấp; nguồn thu chủ yếu từ phí tham quan, trông giữ xe và chèo thuyền. Chi tiêu bình quân của một lượt khách đạt khoảng 50.000 đồng. Tổng thu bình quân hàng năm khoảng 1,0 tỷ đồng.

4. Cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch

a) Cơ sở hạ tầng hiện có

- Bãi đỗ xe chưa được đầu tư; xe ô tô đỗ trên sân ngay cửa chùa An Dương, nơi để các phương tiện xe đạp, xe điện, xe máy còn hẹp. Vào các dịp nghỉ lễ, bãi đỗ xe thường bị quá tải, xe chắn hết lối đi vào di tích và che khuất tầm nhìn, cảnh quan của Khu du lịch.

- Nhà vệ sinh công cộng còn nhỏ, đặt gần vị trí quan sát của các đảo, tạo tâm lý không thoải mái đối với một số du khách khó tính.

b) Cơ sở vật chất ở khu vực Đảo Cò còn đơn giản, nghèo nàn. Hiện có một số loại chủ yếu sau:

- Nhà trung tâm giáo dục môi trường xây 2 tầng, nay thành Nhà điều hành Khu du lịch Đảo Cò.

- 09 thuyền tôn sử dụng đưa khách tham quan Đảo Cò, 18 thuyền Thiên nga.

- 02 nhà nghỉ, 14 quán nước, 06 nhà hàng phục vụ ăn uống.

5. Công tác quản lý

Ủy ban nhân dân xã Chi Lăng Nam (cũ) giao thầu hồ An Dương cho người dân thả cá và kinh doanh dịch vụ câu cá; ban hành Quyết định thành lập Ban quản lý điều hành các hoạt động dịch vụ trông giữ xe, thu phí tham quan; chèo Thuyền đưa khách đi tham quan quanh đảo.

6. Tiềm năng phát triển du lịch

Khu vực Đảo Cò xã Nam Thanh Miện có đầy đủ các điều kiện để phát triển du lịch cộng đồng:

- Có hệ sinh thái độc đáo hấp dẫn có khả năng thu hút khách du lịch. Đây là điều kiện cơ bản vì tài nguyên du lịch chính là cơ sở để tổ chức các hoạt động du lịch.

- Có khả năng tiếp cận điểm đến du lịch cộng đồng: Hệ thống đường giao thông dẫn đến xã Nam Thanh Miện khá tốt và thuận tiện; các tuyến đường nội vùng dẫn đến các thôn, xóm tuy không rộng nhưng hầu hết được lát gạch và bê tông. Đây là điều kiện thuận lợi để du khách tiếp cận khu du lịch.

- Các hộ dân hai bờ kênh nước và khu vực liền kề Đảo Cò cùng với phong tục tập quán, lối sống, trình độ học vấn, cơ cấu nghề nghiệp... phù hợp với việc xây dựng điểm đến du lịch cộng đồng theo hướng tổ chức du lịch tại gia (home - stay); tổ chức các chuyến tham quan bằng thuyền trong khu vực hồ, hay các buổi biểu diễn văn nghệ và mô phỏng các hoạt động lao động sản xuất, làm nghề truyền thống để khách du lịch trải nghiệm cuộc sống của người dân địa phương...

- Vị trí địa lý của xã Nam Thanh Miện dễ dàng liên kết với các điểm di tích nổi tiếng trong vùng như: Đền thờ Khúc Thừa Dụ, múa rối nước Hồng Phong, Đền Tranh để làm phong phú thêm cho sản phẩm du lịch.

- Có sự đồng thuận của người dân đối với đề xuất phát triển du lịch cộng đồng. Đây là điều kiện quan trọng, vì loại hình du lịch này chỉ có thể phát triển cùng với sự nhận thức sâu sắc của cộng đồng về trách nhiệm và quyền lợi của họ khi tham gia vào hoạt động du lịch.

- Đảo Cò đã được quy hoạch và đưa vào hệ thống tuyến điểm du lịch của tỉnh. Đây là điều kiện quan trọng để giúp cộng đồng kết nối với hệ thống tuyến điểm du lịch nội thành phố và liên thành phố.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Một số mục tiêu chủ yếu

- Tập trung duy trì thực hiện tốt công tác bảo tồn, bảo vệ đàn Cò, Vạc và đa dạng sinh học tại Đảo Cò, tuyên truyền nâng cao nhận thức của Nhân dân và cộng đồng bảo vệ các loài chim hoang dã.

- Tiếp tục xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật du lịch tương đối đồng bộ tại các điểm du lịch trọng điểm của xã.

- Tạo việc làm thường xuyên cho 100 lao động trở lên trong lĩnh vực du lịch. Có từ 20 đến 30 hộ gia đình tham gia hoạt động du lịch cộng đồng.

- Duy trì 100% cán bộ, công chức, viên chức và 100% lao động phục vụ du lịch trực tiếp được bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về du lịch.

- Giai đoạn 2025 - 2027: Mỗi năm thu hút từ trên 60.000 khách đến tham quan, nghiên cứu hệ sinh thái tại Khu Di tích danh lam thắng cảnh Đảo Cò.

- Giai đoạn 2028 - 2030: Mỗi năm thu hút từ 70.000 trở lên khách đến tham quan, nghiên cứu hệ sinh thái tại Khu Di tích danh lam thắng cảnh Đảo Cò.

- Hằng năm, tổng doanh thu từ các hoạt động du lịch, dịch vụ từ 03 - 05 tỷ đồng trở lên giai đoạn 2025 - 2027; hằng năm doanh thu từ các hoạt động du lịch từ 04 - 07 tỷ đồng trở lên giai đoạn 2028 - 2030.

- Sản phẩm du lịch đặc thù: Đến năm 2030, Đảo Cò trở thành sản phẩm du lịch đặc thù của thành phố Hải Phòng và vùng đồng bằng Sông Hồng.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

- Phát huy tiềm năng du lịch của xã, trọng tâm là Khu du lịch sinh thái Đảo Cò. Nâng cấp, mở rộng hệ thống hạ tầng giao thông; quy hoạch xây dựng bãi đỗ xe, nâng cấp khu vực đón tiếp; hệ thống biển chỉ dẫn; tu bổ không gian đảo, trồng thêm cây để cho Cò, Vạc và các loại chim có chỗ trú ẩn và sinh sản; nâng cao cơ sở vật chất và chất lượng dịch vụ các homestay; đầu tư tu bổ tôn tạo di tích chùa An Dương; đảm bảo môi trường trong sạch tại khu vực Đảo Cò. Hoàn thiện bức phù điêu và tu bổ chống xuống cấp một số hạng mục tại các di tích liên kết (sân, mái ngói,...); tu sửa và khai thác các điểm di tích lịch sử.

- Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác du lịch; phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ du lịch.

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông nhằm quảng bá, giới thiệu hình ảnh về các điểm tham quan du lịch.

- Xây dựng điểm du lịch chất lượng cao của xã trong những năm tới là: “Tìm về giá trị sinh thái cộng đồng đích thực vùng Đồng bằng sông Hồng - Đảo Cò, xã Nam Thanh Miện”; đáp ứng nhu cầu của khách đến Đảo Cò để cảm nhận

các giá trị cảnh quan và đa dạng sinh học của hệ sinh thái đất ngập nước Đồng bằng sông Hồng với trọng tâm là loài Cò và Vạc; cùng với đó tìm hiểu và trải nghiệm về lối sống của cộng đồng cư dân vùng Đồng bằng sông Hồng.

3. Giải pháp chủ yếu

3.1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy Đảng; năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch

- Cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo lĩnh vực du lịch, nhất là các địa phương có điểm du lịch; xác định rõ giá trị của lĩnh vực du lịch đóng góp vào sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; từ đó có kế hoạch phát triển du lịch sát tình hình thực tiễn, đạt hiệu quả.

- Thường xuyên kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban quản lý và khai thác du lịch, Ban quản lý xây dựng hạ tầng kỹ thuật tại Đảo Cò Nam Thanh Miện.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc bảo tồn, gìn giữ và khai thác các điểm du lịch; đồng thời định hướng phát triển các sản phẩm du lịch.

- Tiếp tục nghiên cứu, từng bước hoàn thiện mô hình tổ chức quản lý và khai thác giá trị của điểm du lịch Danh lam thắng cảnh Đảo Cò.

3.2. Quy hoạch và quản lý quy hoạch, kiến trúc cảnh quan

- Trên cơ sở diện tích, cơ sở vật chất hiện có, tiếp tục đề xuất bổ sung, mở rộng một số điểm du lịch cộng đồng để khách du lịch tham gia lao động sản xuất, sinh hoạt, vui chơi giải trí cùng với người dân.

- Tiếp tục hỗ trợ cho các làng nghề, khu chuyển đổi cây trồng, nuôi cá về: Quy hoạch chi tiết, áp dụng khoa học công nghệ, cải tiến mẫu mã sản phẩm, tạo thêm nhiều sản phẩm mới và nâng cao chất lượng phục vụ khách du lịch.

- Xây dựng bãi đỗ xe cho khách du lịch tại Đảo Cò theo quy hoạch đã được phê duyệt.

- Sắp xếp lại khu vực bán hàng, ưu tiên các sản phẩm nông nghiệp đặc trưng của địa phương tại khu vực Đảo Cò để phục vụ công tác giới thiệu, quảng bá và việc mua sắm cho khách du lịch.

- Quản lý chặt chẽ việc xây dựng nhà ở và các công trình khác của nhân dân trong vùng quy hoạch Đảo Cò, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không phá vỡ cảnh quan và tác động xấu đến môi trường sinh thái.

3.3. Thu hút đầu tư

- Tiếp tục tranh thủ sự hỗ trợ của Thành phố và Trung ương, nguồn vốn của các doanh nghiệp trong và ngoài nước để hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ du lịch, thương mại. Đầu tư kết cấu hạ tầng, xây dựng và phát triển điểm du lịch sinh thái và du lịch về nguồn.

- Nâng cấp hệ thống giao thông thôn, xã liên hoàn kết nối với nhau tạo điều kiện khai thác phát triển du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm.

- Tiếp tục kêu gọi và khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư xây dựng các khu nghỉ dưỡng, đầu tư vào dự án phát triển du lịch cộng đồng, phát triển làng nghề, phát triển hệ thống các công trình vui chơi giải trí, thể thao; các dịch vụ hỗ trợ khác và đầu tư bảo tồn, tôn tạo các giá trị văn hóa lịch sử và phát triển các lễ hội, làng nghề truyền thống phục vụ du lịch.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hoá về du lịch trên địa bàn xã.

3.4. Đa dạng hoá sản phẩm du lịch

Kêu gọi đầu tư phát triển, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch đặc thù như: Tham quan, lễ hội, trang trại, ưu tiên loại hình du lịch gắn với sinh hoạt cùng người dân (du lịch cộng đồng), du lịch kết hợp với nghiên cứu khoa học (đa dạng sinh vật học tại Đảo Cò), du lịch kết hợp với đào tạo (học sinh tham quan, tìm hiểu), du lịch tham quan làng nghề, du lịch về nguồn,... Xây dựng các gian hàng tại khu Đảo Cò để giới thiệu, quảng bá, phục vụ du khách các sản phẩm của địa phương, như: Bánh đa, các loại cây ăn quả, hàng thủ công,...

3.5. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực du lịch

- Chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố quan trọng cho phát triển sản phẩm và dịch vụ du lịch chất lượng cao, qua đó nâng cao sức cạnh tranh. Vì vậy phải thường xuyên phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp làm việc tại các điểm du lịch và kiến thức về dịch vụ du lịch cho các hộ gia đình đủ năng lực tổ chức du lịch theo mô hình du lịch cộng đồng.

- Phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch đồng bộ cả về số lượng và chất lượng nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển du lịch trước mắt và lâu dài.

- Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng hướng dẫn viên chuyên nghiệp để phục vụ du khách đến tham quan Đảo Cò và các di tích trên địa bàn xã.

3.6. Tăng cường công tác tuyên truyền, xúc tiến, quảng bá về du lịch - dịch vụ

- Tiếp tục tranh thủ các nguồn lực đẩy mạnh công tác quảng bá du lịch trên các phương tiện truyền thông của Thành phố và Trung ương.

- Thường xuyên chủ động tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm du lịch của xã bằng nhiều hình thức, như: Phát hành các tập gấp, bản đồ du lịch, thông tin trên website... phối hợp tổ chức tham gia các lễ hội, hội chợ trong và ngoài Thành phố để giới thiệu, quảng bá sản phẩm du lịch của xã.

3.7. Bảo vệ đàn cò và môi trường sinh thái, giữ gìn an ninh trật tự trong hoạt động du lịch

- Thực hiện thường xuyên và có hiệu quả việc tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của các cấp, ngành, doanh nghiệp, người dân và khách du lịch tham gia bảo vệ đàn cò, môi trường sinh thái, cảnh quan đảo;

- Tăng cường quản lý nhà nước về du lịch, dịch vụ du lịch, quản lý giá cả, làm lành mạnh hoá môi trường du lịch. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân, các hộ kinh doanh chấp hành tốt các quy định của nhà nước trong kinh doanh.

- Nghiêm cấm hành vi đánh bắt, săn đuổi đàn Cò, Vạc; ngăn chặn, xử lý hành vi san lấp, lấn chiếm hồ; duy trì tốt việc thu gom, xử lý rác thải, nước thải tại các điểm du lịch, thực hiện tốt vệ sinh môi trường; đảm bảo an ninh, an toàn cho du khách và cơ sở vật chất tại các điểm du lịch; nhất là các phương tiện đảm bảo an toàn cho du khách tham quan Đảo Cò.

3.8. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ và hợp tác trong hoạt động du lịch

- Tiếp tục khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch, thông tin xúc tiến du lịch; các quy trình phục vụ du khách; nghiên cứu xây dựng chiến lược về thị trường, sản phẩm du lịch.

- Giới thiệu, chỉ dẫn thông minh, thông báo cho khách du lịch khi đặt chân đến và rời đi khỏi xã; khuyến khích các điểm du lịch cung cấp các dịch vụ Internet không dây (Wifi) miễn phí cho khách du lịch; chuẩn hóa nội dung điểm đến, sản phẩm, dịch vụ du lịch nhằm cung cấp những thông tin tốt nhất đến khách du lịch; đẩy mạnh ứng dụng thanh toán trực tuyến (qua ví, thẻ ngân hàng trực tuyến, QR Code...).

- Xây dựng và triển khai giải pháp du lịch qua hình ảnh đối với những di tích lịch sử quan trọng của xã, qua đó cung cấp những thông tin chính thống đối với lịch sử, văn hóa và con người Nam Thanh Miện.

- Xây dựng các hệ thống giám sát an ninh, an toàn thông minh từ xa, trung tâm thông tin và điều hành du lịch, bảo đảm hỗ trợ du khách trong mọi trường hợp.

- Đẩy mạnh thực hiện các nội dung về công tác quản lý liên quan đến du lịch được điện tử hóa, số hóa và môi trường số.

- Tăng cường hợp tác với các xã trong và ngoài thành phố để kết nối tour, tuyến du lịch, mở rộng thị trường khách, thu hút vốn đầu tư và công nghệ tiên tiến phục vụ phát triển du lịch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Tham mưu UBND xã quản lý nhà nước về du lịch, triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển du lịch được giao trong Kế hoạch này. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn công tác tổ chức quản lý; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, phục dựng đội văn nghệ, các trò chơi dân gian và lễ hội truyền thống. Tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch. Định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với UBND xã.

2. Phòng Kinh tế

Tham mưu nguồn vốn của nhà nước, các doanh nghiệp trong và ngoài nước để hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ du lịch, thương mại. Đầu tư kết cấu hạ tầng, xây dựng và phát triển điểm du lịch sinh thái. Tham mưu bố trí đầu tư hệ thống giao thông thôn, xã liên hoàn kết nối với nhau tạo điều kiện khai thác phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp trải nghiệm. Tham mưu quản lý nhà nước về xây dựng trong quy hoạch đã được phê duyệt và lĩnh vực môi trường theo chức năng, nhiệm vụ Phòng Kinh tế phụ trách.

3. Văn phòng HĐND & UBND

Tham mưu soạn thảo văn bản, thu thập và tổng hợp các đề xuất, kiến nghị từ người dân, các bên liên quan (cộng đồng dân cư, doanh nghiệp du lịch, các ngành liên quan) để đưa vào nghị quyết HĐND về phát triển du lịch bền vững. Kết hợp với các ban, ngành để xây dựng các chương trình tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về bảo tồn thiên nhiên, du lịch bền vững, giữ gìn môi trường. Hỗ trợ việc tổ chức các hội thảo, diễn đàn giữa người dân, doanh nghiệp và chính quyền để bàn thảo về phát triển du lịch, bất cập, cơ hội và giải pháp bảo vệ, phát triển du lịch.

4. Công an xã

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại Khu du lịch sinh thái Đảo Cò, đặc biệt trong các dịp Lễ, Tết, phân công cán bộ phụ trách theo dõi, phối hợp đảm bảo an toàn giao thông trong các dịp cao điểm. Thường xuyên nắm bắt, theo dõi, xử lý nghiêm các trường hợp săn, bắt, chế biến các sản phẩm từ Cò, Vạc khi phát hiện.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền hình thành phố Hải Phòng, trên nền tảng mạng xã hội, Đài truyền thanh tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá thực hiện các nội dung trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường sinh thái, ý thức bảo vệ đàn Cò, Vạc của nhân dân địa phương và các địa bàn lân cận.

6. Các thôn trên địa bàn

Ban lãnh đạo các thôn trên địa bàn căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị và nội dung Kế hoạch để xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể sát với yêu cầu thực tế của cơ sở, đạt hiệu quả thiết thực. Tuyên truyền nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ đàn Cò, Vạc và các loài chim hoang dã, ý thức bảo vệ môi trường sống xanh, sạch, đẹp.

Trên đây là Kế hoạch bảo tồn, quản lý, khai thác và phát triển du lịch bền vững tại Khu du lịch sinh thái Đảo Cò, xã Nam Thanh Miện giai đoạn 2025 – 2030. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, phòng, ban chuyên môn, các thôn trên địa bàn căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- TT. UBMTTQ, các đoàn thể CT-XH;
- Các phòng, ban, ngành xã;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công;
- Các thôn trên địa bàn;
- Lưu VT, VHXH (2b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Văn Nguyễn